|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN BA CHẼ** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 19 /KH-THCSTT | *Ba Chẽ, ngày 07 tháng 9 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Qui chế công khai nhà trường**

**theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2020-2021**

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Qui chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS Thị trấn Ba Chẽ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế công khai nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2020-2021 như sau:

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Mục đích:** Thực hiện công khai cơ sở giáo dục trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục, để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

**2. Yêu cầu:** Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế thực hiện công khai.

**II. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai**

- Ban Chỉ đạo của Trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn là các Phó trưởng ban. Trưởng các bộ phận, tổ chức đoàn thể là các uỷ viên của Ban chỉ đạo.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh trong nhà trường.

- Phân công các thành viên trong ban chỉ đạo, căn cứ Qui chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu: 09, 10, 11, 12, báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính; đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh, nhân dân và cơ quan lãnh đạo đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

- Phó ban thường trực, Phó ban giám sát, ủy viên giúp Trưởng ban thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Qui chế và các văn bản hướng dẫn về thực hiện kế hoạch công khai.

**III. Các nội dung thực hiện công khai.**

**1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

- Cam kết chất lượng năm học 2020-2021: điều kiện tuyển sinh vào lớp đầu cấp; thực hiện chương trình giảng dạy; công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình học sinh; những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh; điều kiện CSVC nhà trường cam kết phục vụ tốt cho học sinh (phòng học tập, thiết bị, tin học...); các hoạt động hỗ trợ cho việc học tập, sinh hoạt của học sinh; tình hình đội ngũ CB-CC và phương pháp quản lí nhà trường; kết quả học lực, hạnh kiểm; sức khỏe học sinh trong; khả năng tiếp tục học tập của học sinh (đính kèm biểu mẫu số 09).

- Chất lượng giáo dục thực tế của năm học trước( 2019-2020): kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp TP, Tỉnh; tỉ lệ học sinh được công nhận TN THCS, đỗ vào lớp 10 hệ công lập, số học sinh nam, nữ từng khối lớp.

- Kết quả công tác duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2021.

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tô chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá (đánh giá ngoài) công nhận đạt hoặc chưa đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

**2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:**

- Cơ sở vật chất: về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng ADSL, tường rào bảo vệ trường (đính biểu mẫu số 11) .

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (tính theo năm học), tổng số CB-VC, hình thức tuyển dụng (biên chế, hợp đồng làm việc); trình độ đào tạo (đính kèm biểu mẫu số 12).

- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

**3. Công khai thu chi tài chính:**

-Tình hình tài chính của nhà trường: công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC (15-6-2017) của Bộ tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học và dự kiến 2 năm tiếp theo.

- Các khoản chi theo từng năm học như: chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập của giáo viên, CBQL (mức cao nhất, mức thấp nhất), chi thường xuyên, chi đầu tư sửa chữa, mua sắm.

- Kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách xã hội (đính kèm bảng thống kê, báo cáo chi tiết).

**IV. Phân công nhiệm vụ các thành viên tham gia điều tra cung cấp số liệu, thông tin.**

**1. Trưởng ban: Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư** 36/2017**/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT và các công văn hướng dẫn, kế hoạch về “ 3 công khai” của trường đến** tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh trong nhà trường.

**2. Phó trưởng ban thường trực: Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành đều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 09, 10, 11, 12 và điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính; tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.**

**3. Phó trưởng ban giám sát: Thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai thông trên các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội qui, Qui chế làm việc của nhà trường; Qui chế dân chủ cơ sở; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Qui chế chi tiêu nội bộ năm 2020; kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cao Trưởng ban về tình hình triển khai Qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục nhà trường.**

**4. Thư ký: Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu kê khai, nhập dữ liệu trên máy vào các biểu mẫu báo cáo, chọn địa điểm để niêm yết công khai các nội dung qui định theo Thông tư** 36/2017/**TT-BGDĐT ghi chép biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và Hội đồng sư phạm, giúp Trưởng ban hoàn thành kế hoạch thực hiện Qui chế công khai.**

**5. Nhóm công tác 1: chịu trách nhiệm kê khai biểu mẫu số 09.**

**6. Nhóm công tác 2: chịu trách nhiệm kê khai biểu mẫu số 10.**

**7. Nhóm công tác 3: chịu trách nhiệm kê khai biểu mẫu số 11.**

**8. Nhóm công tác 4: chịu trách nhiệm kê khai biểu mẫu số 12.**

**9. Nhóm công tác 5: chịu trách nhiệm báo cáo quyết toán thu, chi tài chính.**

**V. Tổ chức thực hiện.**

Tổ chức công khai trong cuộc họp Hội đồng sư phạm nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường vào đầu năm và cuối năm học.

Công khai trên trang thông tin điện tử của trường vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Niêm yết công khai tại bảng tin của trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Qui chế công khai nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2020-2021. Nhà trường yêu cầu tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần kịp thời báo cáo với Ban giám hiệu nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  *-* UBND Thị trấn (B/cáo);  - Phòng GD&ĐT (B/cáo);  - Các tổ (để t/hiện);  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Bằng Thị Ngọc Lan** |